

Số: 30/2023/QĐST - HNGĐ

Tuần Giáo, ngày 16 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 54/2023/TLST - HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2023, giữa:

- Chị **Lò Thị B**, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Bản N, thị trấn T, huyện T, tỉnh Điện Biên.

- Anh **Lò Văn T**, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Bản N Tấu, thị trấn T, huyện T, tỉnh Điện Biên; hiện đang bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm chữa bệnh, giáo dục, lao động xã hội tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện không trái pháp luật và đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lò Thị B và anh Lò Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lò Thị B và anh Lò Văn T.

2.2. Về con chung: Giao cháu Lò Thị H, sinh ngày 14/09/2007, cháu Lò Thị H, sinh ngày 20/4/2018 cho chị Lò Thị B trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên và có khả năng lao động; chị Lò Thị B chưa yêu cầu anh Lò Văn T cấp dưỡng nuôi con chung. Còn cháu Lò Thị K, sinh ngày 23/9/2001 và cháu Lò Thị Q, sinh ngày 12/06/2003 đã thành niên và có khả năng lao động; Chị Lò Thị B và anh Lò Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết về giao nuôi con chung.

Sau khi ly hôn chị Lò Thị B có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con, cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình. Anh Lò Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở anh T thực hiện quyền này.

Chị Lò Thị B và anh Lò Văn T có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn. Khi người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.3. Về tài sản chung, riêng: Chị Lò Thị B và anh Lò Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung, riêng: Chị Lò Thị B và anh Lò Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Chị Lò Thị B tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Lò Thị B đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0007598 ngày 10 tháng 02 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên. **Trả lại cho chị Lò Thị B 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).**

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- UBND thị trấn Tuần Giáo, huyện Tuần Giáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Giàng A Tăng